

Số: /BC - UBND

Ngọc Trạo, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện công tác chuyển đổi số năm 2024 Nhiệm vụ năm 2025 trên địa bàn Phường Ngọc Trạo, Thị xã Bỉm Sơn

Thực hiện Quyết định số 969/QĐ-UBND ngày 18/3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc giao chỉ tiêu hoàn thành chuyển đổi số cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2022 - 2025; Quyết định số 1829/QĐ-UBND ngày 30/5/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành các tiêu chí chuyển đổi số cấp xã đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Kế hoạch số 102/KH - UBND ngày 20/12/2023 của UBND phường Ngọc Trạo về chuyển đổi số năm 2024. UBND Ngọc Trạo báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. CÔNG TÁC TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Công tác Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện

Đảng ủy, HĐND, UBND phường Ngọc Trạo, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội Phường, Ban Chỉ đạo chuyển đổi số Phường Ngọc Trạo tập trung chỉ đạo, thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số cấp xã theo quy định tại Quyết định số 969/QĐ-UBND ngày 18/3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu hoàn thành chuyển đổi số cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2022 - 2025; Quyết định số 1829/QĐ-UBND ngày 30/5/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành các tiêu chí chuyển đổi số cấp xã đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Kế hoạch số 102/KH-UBND ngày 20/12/2023 của UBND Phường Ngọc Trạo; Quyết định số 20/QĐ-UBND ngày 18/01/2024 về việc kiện toàn ban chỉ đạo chuyển đổi số Phường Ngọc Trạo; Công văn số 119/UBND ngày 09/7/2024 về khảo sát chuyển đổi số trên địa bàn năm 2024.

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền trong công tác xây dựng chính quyền điện tử, hướng tới chính quyền số và chuyển đổi số. Xác định mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể về hiện đại hóa nền hành chính của địa phương trong chương trình tổng thể cải cách hành chính theo từng giai đoạn 2022 - 2025 và hằng năm; tích cực triển khai thực hiện chuyển đổi số trong cơ quan UBND Phường.

Triển khai cho cán bộ, công chức, thành viên tổ công nghệ số cộng đồng khu phố và tuyên truyền cho doanh nghiệp, các cơ quan, đơn vị đóng chân trên địa bàn và nhân dân tham gia kênh OA Zalo “Chuyển đổi số quốc gia”, “Chuyển đổi số Phường” và chọn “Quan tâm” bằng cách sử dụng ứng dụng Zalo để quét mã QR kênh OA Zalo; cài đặt các phần mềm ứng dụng như sổ khám sức khỏe

điện tử, bảo hiểm xã hội (VssID), định danh thông tin cá nhân (VneID), cài đặt các dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt....

8/8 Khu phố trên địa bàn Phường đã thành lập Tổ Công nghệ số cộng đồng với số lượng 47 thành viên. Đến nay, Tổ Công nghệ số cộng đồng đã phát huy tốt vai trò, trách nhiệm trong công tác tuyên truyền cho người dân về lợi ích của việc tham gia chuyển đổi số, đặc biệt là thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt trong các lĩnh vực thiết yếu như giáo dục, y tế, thanh toán điện, nước....

2. Công tác thông tin, tuyên truyền.

Sử dụng phương tiện thông tin đại chúng trang thông tin điện tử, hệ thống truyền thanh từ phường đến xuống các khu phố, các bản tin chuyên ngành trong việc tuyên truyền, phổ biến về Chương trình tổng thể chuyển đổi số và cải cách hành chính nhà nước. Thường xuyên đăng tải các tin, bài, các văn bản về cải cách hành chính; cập nhật bộ thủ tục hành chính mới ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung, thay thế lên trang thông tin điện tử. Tổ chức thông tin, tuyên truyền rộng rãi đến các doanh nghiệp về Bộ Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa và Bộ Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp lớn.

Tuyên truyền Đăng nhập trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh bằng Hệ thống định danh và xác thực điện tử do Bộ Công an quản lý (VNeID) đã được tích hợp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia và Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. Đưa nội dung cải cách hành chính nhà nước, Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước một cách thích hợp để tuyên truyền thông qua hệ thống truyền thanh của phường.

3. Kết quả ứng dụng CNTT, chuyển đổi số

a- Hạ tầng kỹ thuật

Hạ tầng và trang thiết bị CNTT tại UBND Phường được kết nối vào đường truyền số liệu chuyên dùng; đảm bảo an toàn thông tin cho các hệ thống. 100% CBCC có máy tính phục vụ công việc. Phường có hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến được kết nối thông suốt từ cấp phường đến cấp thị xã, tỉnh, Trung ương.

Có 9 điểm phát wifi công cộng tại địa điểm quan trọng từ Phường xuống nhà văn hóa các khu phố.

Hệ thống Camera an ninh có 03 cái tại trụ sở UBND Phường và Lắp đặt 16 camera an ninh phục vụ giám sát an ninh, trật tự, giám sát giao thông... tại các tuyến đường liên khu. Khảo sát nhu cầu lắp camera an ninh tại nhà văn hóa các khu phố.

Các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung, cơ sở dữ liệu chuyên ngành được kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu từ các cơ sở dữ liệu của thị, của tỉnh và cơ sở dữ liệu Quốc gia. Tổng số hồ sơ DVC trực tuyến là: 196 hồ sơ, trong đó số TTHC một phần: 142 hồ sơ, số TTHC toàn trình: 54 hồ sơ. Số hồ sơ

có phát sinh trực tuyến là: 310, trong đó: số hồ sơ toàn trình có phát sinh hồ sơ trực tuyến: 152, số hồ sơ một phần có phát sinh hồ sơ trực tuyến là 158. Tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận trực tuyến đạt 100% Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến một phần đạt 100%; tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận trực tuyến toàn trình đạt 100%.

b - Ứng dụng phục vụ chỉ đạo điều hành:

Đẩy mạnh ứng dụng CNTT nhằm nâng cao chỉ số cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh của phường. Đẩy mạnh, khai thác hiệu quả các ứng dụng dùng chung của hệ thống thông tin chính quyền điện tử (phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc, chữ ký số, thư điện tử, một cửa điện tử, các ứng dụng chuyên ngành...).

Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ trên môi trường mạng, biểu mẫu, chế độ báo cáo; tăng cường gửi, nhận văn bản, báo cáo điện tử tích hợp chữ ký số giữa các cơ quan quản lý nhà nước. Số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử của các cơ quan nhà nước theo quy định.

Thực hiện giao, nhận, chuyển văn bản tài liệu điện tử bằng hệ thống quản lý văn bản, 100% công chức phường sử dụng hệ thống quản lý văn bản bằng chữ ký số, văn thư thực hiện chứng thư số.

100% hồ sơ công việc tại phường được xử lý trên hệ thống văn bản thông qua việc ứng dụng chữ ký số để đảm bảo an toàn, an ninh thông tin và tính xác thực, tất cả hồ sơ được scan lên hệ thống.

Trang thông tin điện tử của phường duy trì hoạt động và cung cấp thông tin đầy đủ theo quy định tại nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2011 của Chính phủ.

c. Ứng dụng phục vụ người dân và doanh nghiệp:

UBND phường đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động tổ chức, doanh nghiệp, người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến để thụ hưởng các tiện ích, tiện lợi, nhanh chóng, minh bạch.

d. Ứng dụng phục vụ kinh tế số.

100% doanh nghiệp, hộ kinh doanh, sản xuất và người dân được tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, phát triển kinh tế, mua bán, phân phối hàng hóa dựa trên môi trường mạng. Các sản phẩm, dịch vụ lợi thế của phường được quảng bá, giới thiệu trên mạng internet, mạng xã hội như Facebook, Zalo... Người dân trên địa bàn phường sử dụng các kênh thanh toán không dùng tiền mặt để giao dịch.

e. Ứng dụng phục vụ xã hội số.

Tỷ lệ người dân trong độ tuổi lao động trên địa bàn phường được thông tin, phổ biến, đào tạo về các dịch vụ công trực tuyến, các dịch vụ số (y tế, giáo dục...) đạt 85%.

Tỷ lệ người dân nhận lương hưu và tiền trợ cấp xã hội qua tài khoản đạt tỷ lệ 30%.

Chỉ đạo ban biên tập trang thông tin điện tử, đài truyền thanh phường viết tin bài tuyên truyền trên hệ thống trang thông tin điện tử, đài truyền thanh của phường, tuyên truyền, phổ biến tại các hội nghị của khu phố. Với gần 220 lượt tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh của phường. 80% dân số trưởng thành trên địa bàn phường có điện thoại thông minh.

4. Nguồn lực dành cho các hoạt động CNTT; chuyển đổi số

4.1 Nguồn nhân lực

UBND phường đã cử cán bộ chuyên trách tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng về chuyển đổi số, CNTT do UBND huyện, sở CNTT tỉnh Thanh Hóa tổ chức. Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, năng lực, hỗ trợ cho người dân và doanh nghiệp sử dụng có hiệu quả hệ thống dịch vụ công trực tuyến và ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách hành chính; khai thác thông tin kinh tế - xã hội của phường qua Trang thông tin điện tử phường.

4.2 Kinh phí thực hiện.

Kinh phí dành cho công tác chuyển đổi số năm 2024: 30.000.000đ.

3. Công tác ban hành các cơ chế, chính sách, văn bản, quy định.

UBND Phường Ngọc Trạo đã ban hành 01 kế hoạch, 02 báo cáo, 02 công văn hướng dẫn về chuyển đổi số trên địa bàn phường năm 2024.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG.

1. Thuận lợi.

Công tác chuyển đổi số trên địa bàn phường được triển khai thực hiện nghiêm túc, UBND phường đã ban hành kịp thời các Kế hoạch, văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện ngày càng tốt hơn công tác chuyển đổi số. Không ngừng nâng cao ý thức trách nhiệm trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện các công tác chuyển đổi số ở đơn vị mình.

Với quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị, sự quan tâm lãnh chỉ đạo của Đảng ủy, UBND phường Thường xuyên đăng tải các tin, bài, các văn bản về cải cách hành chính; cập nhật bộ thủ tục hành chính mới ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung, thay thế lên, sự vào cuộc tích cực của người dân, doanh nghiệp, xây dựng chính quyền điện tử, cung cấp các dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp, bước đầu hoạt động chuyển đổi số trên địa bàn phường đã mang lại những kết quả tích cực, góp phần giải quyết các vấn đề của xã hội và mang lại cuộc sống tốt đẹp hơn cho người dân.

2. Khó khăn.

Trình độ, chuyên môn của một số cán bộ công chức chưa đáp ứng được nhu cầu chuyển đổi số đặt ra.

Phần mềm Hành chính công trực tuyến dùng chung cho toàn tỉnh vẫn còn một số lỗi chưa khắc phục được, một số tính năng theo quy định chưa thực hiện được, gây khó khăn trong quá trình vận hành chuyển đổi số, quản lý, theo dõi và tổng hợp.

Kinh phí thực hiện chuyển đổi số của địa phương còn hạn chế, khó khăn trong việc đầu tư các máy móc, thiết bị phục vụ chuyển đổi số, trang thiết bị chưa được đầu tư đồng bộ.

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2025.

1. Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền trong việc nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số đến các tầng lớp nhân dân trên địa bàn phường. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền quán triệt, học tập, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cán bộ đảng viên, doanh nghiệp và người dân trên địa bàn và cần thiết của chuyển đổi số.

2. 100% cán bộ, công chức được cấp chứng thư số sử dụng chữ ký số trong trao đổi văn bản, tài liệu điện tử; 100% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật Nhà nước).

3. Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp với các chỉ tiêu cụ thể như 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng về chất lượng giải quyết thủ tục hành chính; 80% dịch vụ công có hồ sơ nộp trong năm phát sinh hồ sơ trực tuyến; trên 70% hồ sơ thủ tục hành chính nộp (bao gồm trực tiếp và trực tuyến) được xử lý hoàn toàn trên môi trường mạng.

4. Tăng cường tham gia các lớp tập huấn bồi dưỡng nâng cao kỹ năng, nhận thức thực hiện các nội dung chuyển đổi số. Thực hiện tốt công tác thông tin tuyên truyền bằng nhiều hình thức phù hợp với tình hình ở phường, nâng cao chất lượng thực hiện giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính trên cổng dịch vụ công trực tuyến.

5. Tập trung thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách thúc đẩy quá trình chuyển đổi số; quan tâm đào tạo, bồi dưỡng phát triển nguồn nhân lực phục vụ quá trình chuyển đổi số.

6. Thực hiện giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính trên cổng dịch vụ công trực tuyến đạt 100%. 100% cán bộ công chức phường thanh toán không dùng tiền mặt và sử dụng ứng dụng công nghệ thông tin thành thạo trên điện thoại thông minh.

7. MTTQ các đoàn thể đẩy mạnh tuyên truyền cho hội viên, đoàn viên thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp, doanh nghiệp, xây dựng hình ảnh, văn hóa con người Ngọc Trạo thân thiện, văn minh trên không gian mạng, gắn với đảm bảo an ninh, quốc phòng và trật tự, an toàn xã hội.

Hội nông dân, hội phụ nữ tuyên truyền cho các hội viên thực hiện kết nối cung cầu nông sản sạch, sàn thương mại điện tử, nâng tỷ lệ người dân tham gia mua sắm trực tuyến.

Đoàn thanh niên tuyên truyền cho các đoàn viên có lòng nhiệt tình hoạt động cộng đồng, tuyên truyền hướng dẫn người dân, hỗ trợ nhân dân trên địa bàn phường sử dụng công nghệ số.

8. Công an phường hướng dẫn cho nhân dân nhập đầy đủ các thông tin trên dữ liệu quốc gia. Thực hiện lắp camera an ninh và cảnh báo cho nhân dân về triệu trò lừa đảo trên không gian mạng, an ninh mạng. Tiếp tục cài đặt ứng dụng VneID, định danh điện tử mức độ 2 cho nhân dân.

9. Trạm y tế tiếp tục thực hiện tốt sổ sức khỏe điện tử; các ứng dụng về quản lý dịch tễ, khai báo y tế, nền tảng tiêm chủng trong phòng, chống dịch bệnh.

10. Các trường học tiếp tục thực hiện tốt các ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học, sử dụng máy chiếu, laptop. Sử dụng các mạng xã hội để liên lạc, trao đổi thông tin, công tác giáo dục giữa nhà trường, thầy cô giáo với các bậc phụ huynh học sinh để có mối liên kết giáo dục giữa nhà trường và gia đình. Triển khai cho 100% phụ huynh học sinh sử dụng phần mềm Vnedu.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đề nghị cấp trên đầu tư, hỗ trợ về kinh phí cho phường trang bị các thiết bị, cơ sở vật chất thực hiện công tác chuyển đổi số. Mở các lớp tập huấn kiến thức về chuyển đổi số cho cán bộ, công chức nâng cao trình độ chuyên môn, tiếp cận kiến thức về chuyển đổi số.

2. Nâng cấp, mở rộng hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến của tỉnh đến cấp khu phố. Bổ sung hệ thống Wifi tại các điểm công cộng.

3. Xây dựng tiêu chí thi đua về ứng dụng CNTT trong bộ tiêu chí bình xét danh hiệu thi đua hàng năm của các khu phố.

4. Bố trí ngân sách cho ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan, đặc biệt cho mục tiêu xây dựng chính quyền điện tử.

5. Đề nghị hỗ trợ kinh phí thực hiện các nhiệm vụ về chuyển số cấp xã.

Trên đây là báo cáo công tác chuyển đổi số năm 2024 triển khai phương hướng nhiệm vụ năm 2025 phường Ngọc Trạo.

Nơi nhận:

- UBND Thị xã (b/c);
- Đảng ủy, HĐND, UBND phường (b/c);
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Lê Hồng Phong